

Số: 37/2022/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 196/2022/TLST-DS ngày 27/5/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Bà **TRINH THỊ T**, Sinh năm 1951

Địa chỉ: ấp 1, xã TH, huyện CB, tỉnh TG.

* **Bi đơn**: Bà **NGUYỄN THỊ L**, Sinh năm 1969

Ông **TRẦN VĂN H**, Sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã TH, huyện CB, tỉnh TG.

(Ông Trần Văn H ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Văn H thống nhất đồng ý trả cho bà Trinh Thị T số tiền nợ là 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng). Thực hiện trả làm các kỳ như sau:

Kỳ 1: Ngày 01/7/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kỳ 2: Ngày 01/8/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kỳ 3: Ngày 01/9/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kỳ 4: Ngày 01/10/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kỳ 5: Ngày 01/11/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Nếu các kỳ trả nợ nêu trên trùng vào ngày nghỉ theo quy định của bộ luật lao động thì sẽ thực hiện trả vào ngày làm việc kế tiếp.

Trường hợp bà L và ông H vi phạm thời hạn trả nợ dù chỉ một kỳ trong bất cứ các kỳ trả nợ nêu trên thì phía bà T được quyền yêu cầu trả một lần đối với toàn bộ số tiền nợ chưa thanh toán.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bà L và ông H chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi quy định

tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Văn H chịu 550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trịnh Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (Do bà T thuộc trường hợp được miễn án phí là người cao tuổi theo quy định của pháp luật).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG TÍNH